

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HSST

Ngày: 31/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Doanh

Ông Tạ Minh Tiếp

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Nhật - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Giang

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy
- Kiểm sát viên

Trong ngày 31/01/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Tòa án nhân dân huyện Văn Giang mở phiên tòa sơ thẩm xét xử vụ án hình sự thụ lý số 82/2022/HSST ngày 27/12/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HS ngày 16/01/2023 đối với:

** Các bị cáo:*

1. Họ và tên: Lường Văn C; Giới tính: Nam.

Sinh năm: 2002; Tại: Huyện TC, tỉnh SL.

Nơi ĐKKHKT: Bản K, xã CB, huyện TC, tỉnh SL.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Lường Văn T, sinh năm 1978.

Con bà: Lường Thị T1, sinh năm 1981.

Gia đình bị cáo có 3 anh chị em, bị cáo là con thứ 2.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 22/8/2022 đến ngày 25/8/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Quảng Văn L; Giới tính: Nam.

Sinh năm: 2003; Tại: Huyện TC, tỉnh SL.

Nơi ĐKKHKT: Bản C1, xã CL, huyện TC, tỉnh SL.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Quảng Văn L1, sinh năm 1982.

Con bà: Quảng Thị N, sinh năm 1983.

Gia đình bị cáo có 2 chị em, bị cáo là con thứ 2.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 22/8/2022 đến ngày 25/8/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn C:* Ông Phạm Đức L2 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên. (Có mặt)

* *Người làm chứng:* Anh Trịnh Quang P; Sinh năm: 1994 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn 14, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc gần khu vực nghĩa trang thôn 1, xã NT, huyện VG, tỉnh HY có một số đối tượng bán trái phép chất ma túy. Hồi 10 giờ 20 phút ngày 22/8/2022, lực lượng CSĐT Công an huyện Văn Giang tiến hành kiểm tra tại khu vực nói trên đã phát hiện Lương Văn C có hành vi bán trái phép chất ma túy. Khi bị phát hiện, C bỏ chạy về phía cánh đồng thôn 14 và vút ra rìa nương nước 01 túi nilon màu xanh có khóa bóp, kích thước (11,5 x 7,5)cm thì bị bắt giữ. Lực lượng CSĐT Công an huyện Văn Giang đã thu giữ và kiểm tra túi nilon C vừa vút, phát hiện bên trong đựng 17 đoạn ống hút bằng nhựa, đều chứa chất dạng cục và bột màu trắng, tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu M. Thu tại túi áo phía trước bên trái của C 01 chiếc ví, bên trong có 1 tờ tiền mệnh giá 200.000đ. C khai số chất màu trắng dạng cục và bột trong các đoạn ống nhựa là ma túy loại Heroin, C cùng với Quảng Văn L,

đang ở trọ tại thôn 1, xã NT, huyện VG, mang đi bán cho công nhân trong khu đô thị D City tại xã NT; số tiền 200.000đ trong ví do C và L vừa bán ma túy mà có.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Quảng Văn L và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của L và C tại thôn 1, xã NT, huyện VG nhưng không thu giữ được đồ vật gì liên quan.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đã trưng cầu giám định chất thu giữ được của C và L trong niêm phong ký hiệu M. Tại bản kết luận giám định số 346/KL-KTHS(MT) ngày 25/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất dạng cục, bột màu trắng trong niêm phong ký hiệu M có khối lượng là 0,718 gam, là ma túy, loại Heroin.

Quá trình điều tra xác định được: Lương Văn C và Quảng Văn L thường xuyên sử dụng chất ma túy, cả hai đều thuê trọ tại nhà trọ của gia đình anh T2. L và người thanh niên tên K quê ở tỉnh SL (không biết địa chỉ cụ thể) ở cùng phòng, C ở phòng bên cạnh. Khoảng 10 giờ ngày 22/8/2022, K gọi C sang phòng trọ của K, rồi đưa cho C 01 bọc nilon, bên trong có 19 đoạn ống hút bằng nhựa, đều chứa ma túy loại Heroin (tép ma túy). Cùng lúc này L cũng đi làm về đến phòng trọ, K bảo C và L mang số ma túy trên đi bán, mỗi tép bán 100.000đ, bán hết sẽ được K cho ma túy để sử dụng. C và L mang số ma túy trên đến khu vực gần nghĩa trang thôn 1, xã NT để bán thì có 01 người nam thanh niên (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đến hỏi mua 200.000đ. C đưa cho L túi ma túy để L bán, L đưa 02 tép ma túy cho người nam thanh niên trên rồi đưa số ma túy còn lại và 01 chiếc ví cho C cầm. C cầm 200.000đ bán ma túy còn L đi vệ sinh, sau đó C bị lực lượng CSĐT công an huyện Văn Giang bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSVG ngày 26/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đã truy tố Lương Văn C và Quảng Văn L về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**” theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang giữ nguyên quan điểm đã truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị HĐXX:

Áp dụng: khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Lương Văn C và bị cáo Quảng Văn L phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”. Xử phạt bị cáo Lương Văn C và Quảng Văn L mỗi bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 22/8/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a khoản 1 điều 46; Khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị: Tịch thu cho tiêu hủy 0,688g ma túy loại Heroin; 01 vỏ túi nilon màu xanh; 17 đoạn ống hút bằng nhựa đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong trong niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 346/KL-KTHS(MT) ngày 25/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; 01 ví màu nâu.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 200.000đ là tiền do các bị cáo bán ma túy mà có.

Về án phí: Áp dụng điều 135; điều 136; điều 331; điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn C và bị cáo Quảng Văn L.

- Người bào chữa cho bị cáo C: Đồng ý quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị HĐXX xử bị cáo 02 năm tù, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo thuộc dân tộc thiểu số, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, sinh sống trong vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng:

Hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì đối với hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật.

Đối với Bản kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố số 79/KLĐT-ĐCSHS-KTMT ngày 07/12/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang xác định các bị cáo phạm tội theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là chưa chính xác.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau và phù hợp khách quan với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định; số tiền 200.000đ thu giữ trên người bị cáo C, số ma túy thu giữ được do bị cáo

C ném ra khi bỏ chạy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập theo quy định của pháp luật. Do đó HĐXX đã đủ cơ sở kết luận:

Ngày 22/8/2022, tại khu vực gần nghĩa trang thôn 1, xã NT, huyện VG, tỉnh HY, Lương Văn C và Quảng Văn L đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho 01 người nam thanh niên (không xác định được tên tuổi, địa chỉ), được 200.000 đồng. Còn lại 0,718 gam ma túy, C đang cất giấu trong người nhằm mục đích để bán tiếp thì bị lực lượng CSĐT Công an huyện Văn Giang phát hiện, bắt quả tang.

Mặc dù không xác định được người mua ma túy của các bị cáo nhưng đã đủ căn cứ xác định hành vi bán ma túy của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Đối với số ma túy thu giữ trên người các bị cáo, các bị cáo cất giấu với mục đích để bán nhưng các bị cáo mới chỉ bán ma túy được một lần. Do không xác định được số lượng ma túy các bị cáo đã bán nên để có lợi cho các bị cáo, HĐXX xác định khối lượng ma túy các bị cáo có mục đích để bán là 0,718g.

Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật theo bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với đối tượng tên K và người mua ma túy của các bị cáo, do chưa xác định được nhân thân, lý lịch nên kiến nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang tiếp tục xác minh làm rõ.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của nhà nước và địa phương. Hành vi của các bị cáo trực tiếp làm hủy hoại sức khỏe, trí lực của chính các bị cáo và người sử dụng ma túy, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình cũng là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải xét xử nghiêm, áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa tội phạm.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, không có sự câu kết chặt chẽ giữa các bị cáo, các bị cáo có vai trò ngang nhau trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội.

Để đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm, căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Các bị cáo đều là người nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma túy, biết rõ việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình vi phạm pháp luật. Vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với từng bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung cho mọi người.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với 0,688g ma túy loại Heroin; 01 vỏ túi nilon màu xanh; 17 đoạn ống hút bằng nhựa đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong trong niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 346/KL-KTHS(MT) ngày 25/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và 01 ví màu nâu là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng, do đó sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

Số tiền 200.000đ là tiền do các bị cáo bán ma túy mà có nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6]. Về án phí: Bị cáo Lường Văn C thuộc diện hộ cận nghèo; Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sinh sống tại thôn, xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, các bị cáo đề nghị được miễn nộp tiền án phí nên HĐXX căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ:

- Khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

- Điểm a khoản 1 điều 46, Khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Các bị cáo Lường Văn C, Quàng Văn L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

3. Mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lường Văn C và bị cáo Quàng Văn L mỗi bị cáo 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 22/8/2022.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 346/KL-KTHS(MT) ngày 25/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên (bên trong phong bì có 0,688g ma túy loại Heroin; 01 vỏ túi nilon màu xanh; 17 đoạn ống hút bằng nhựa đựng ma túy) và 01 ví màu nâu

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 200.000đ

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng và phiếu Ủy nhiệm chi ngày 30/01/2023 giữa Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Văn C và bị cáo Quàng Văn L.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Lường Văn C, Quàng Văn L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Văn Giang;
- Công an huyện Văn Giang;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Văn Giang;
- UBND xã CB, huyện TC, tỉnh SL.
- UBND xã CL, huyện TC, tỉnh SL.
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Thị Bích Thủy